

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Ai

Các Hội thẩm nhân dân:

Nguyễn Nam Đùng

Trần Thị Thúy Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Trọn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:

Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Bà Thái Thị Thê - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 01/01/1977, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1936; Vợ: Lê Thị Xuân T, sinh 1977 (đã ly hôn) và hai người con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 13/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xử phạt với số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) về tội đánh bạc. Ngày 26/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, đến ngày 05/3/2021 thì bắt bị can tạm giam. Ngày 28/5/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm thay thế biện pháp tạm giam. Ngày 24/7/2021 được hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm và tiếp tục Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn P, sinh năm 1978, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 6/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Ngô Thị O, sinh năm 1953; Vợ: Phạm Thị N, sinh 1981 và có một người con sinh năm 2002; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xử phạt với số tiền 30.000.000 đồng về tội đánh bạc. Ngày 02/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, đến ngày 07/4/2021 thì bắt bị can tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Văn C, sinh năm 1966, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm vườn. Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn H (đã chết) và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1936; Vợ: Trần Thị Kim T, sinh 1986 và hai người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự: Ngày 06/4/2020 bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tiền án: không. Ngày 26/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, đến ngày 05/3/2021 thì bắt bị can tạm giam. Ngày 28/5/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm thay thế biện pháp tạm giam. Ngày 24/7/2021 được hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm và tiếp tục Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Thạch Sa N, sinh ngày 08/6/1981, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm vườn. Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Thạch , sinh năm 1957 và bà Thạch Thị K, sinh năm 1957; Vợ: Kiên Thị Sa H, sinh 1984 và hai người con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền sự: Ngày 29/01/2020 bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tiền án: không. Ngày 26/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, đến ngày 05/3/2021 thì bắt bị can tạm giam. Ngày 28/5/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm thay thế biện pháp tạm giam. Ngày 24/7/2021 được hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm và tiếp tục Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Trương Kim L, sinh năm 1984, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp Ô, xã C1, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm vườn. Trình độ học vấn: không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Trương Văn S, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962; Chồng: Trương Văn K, sinh 1983 và hai người con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền sự: Ngày 03/02/2020 bị Công an xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tiền án: không. Ngày 26/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam, đến ngày 05/3/2021 thì bắt bị can tạm giam. Ngày 28/5/2021 được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm thay thế biện pháp tạm giam. Ngày 24/7/2021 được hủy bỏ quyết định áp dụng

biện pháp đặt tiền để bảo đảm và tiếp tục Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Thạch T, sinh năm 1988, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; con ông Thạch G, sinh năm 1957 và bà Kim Thị D (đã chết); Vợ: Sơn Thị H, sinh 1984 và không có con; Tiền sự: Ngày 08/01/2019 bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc tại thời điểm vi phạm ngày 23/11/2020 thì chưa thi hành quyết định xử phạt); Tiền án: không. Ngày 26/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1983, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Không nghề. Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1949 và bà Võ Thị A, sinh năm 1956; Chồng: Phan Quốc P, sinh 1975 (đã ly hôn) và có một người con sinh năm 2003; Tiền sự: Ngày 17/7/2020 bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tiền án: không. Ngày 26/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Sa N: Ông Ấp 3, xã Png Thạnh, huyện Cầu Kè - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P: Ông Trần Minh Nhật - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Thạch Khánh Thi - Giáo viên Trường phổ thông dân tộc nội trú THCS huyện Cầu Kè.

Người làm chứng:

1. Ông Kim Minh T, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1974 (vắng mặt);

3. Ông Thạch Chanh T, sinh năm 1974 (có mặt);

4. Ông Sơn Ngọc T, sinh năm 1980 (vắng mặt);

5. Bà Sơn Thị H, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

6. Ông Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Ô, xã C1, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

7. Bà Thạch Thị Kiều H, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện T1, tỉnh Trà Vinh.

8. Ông Trương Văn C, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T2, xã H2, huyện T1, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 23/11/2020, tại khu vực nhà sau của bà Nguyễn Thị Mỹ T có nhiều người đến để tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc Thạch Chanh T (M) và các bị cáo khác gồm Trương Kim L; Thạch T đang thay nhau làm cái lắc bầu Ca thì bị lực lượng công an phát hiện nên đã tiến hành lập biên bản. Quá trình lập biên bản đã phát hiện và tạm giữ tại điểm đánh bạc những đồ vật gồm: 16 hột bầu Ca, 05 bộ dụng cụ lắc bầu Ca, 01 tờ giấy hình chữ nhật in hình bầu, Ca, tôm, cá, gà, nai dùng để đặt tiền cược chơi lắc bầu Ca và 01 chiếc nhựa màu xanh. Đồng thời, mời 15 người đang có mặt tại nơi đánh bạc về Công an huyện Cầu Kè để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, xác minh làm rõ có cơ sở xác định những người tham gia đánh bạc tại địa điểm trên gồm:

- *Những người vừa tham gia làm cái, vừa tham gia đặt tiền, sửa tiền cược (sau khi đã hết lượt làm cái):* Nguyễn Hoàng Q (tên gọi khác Đen); Sơn Ngọc T; Thạch Chanh T và các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch Sa N (tên gọi khác Nai), Nguyễn Văn P, Trương Kim L (tên gọi khác S), Nguyễn Thị Hồng Đ và Thạch T (tên gọi khác T).

- *Những người chỉ tham gia đặt tiền, sửa tiền cược (không tham gia làm cái):* Trương Văn C; Thạch Thị Kiều H và bị cáo Nguyễn Văn L.

Qua làm những người tham gia đánh bạc khai nhận hình thức chơi đánh bạc như sau: Trò chơi lắc bầu Ca gồm có 03 hột bầu Ca in hình 06 con vật gồm: bầu, Ca, tôm, cá, gà, nai; người làm cái sẽ để 03 hột bầu Ca vào dụng cụ lắc bầu Ca (một cái đĩa rồi lấy một cái hộp đập lên), người làm cái sẽ lắc và giữ kín kết quả. Người chơi sẽ dự đoán và đặt tiền (hoặc sửa tiền của người chơi khác) vào một tờ giấy hình chữ nhật in hình 06 ô (bầu, Ca, tôm, cá, gà, nai) mà mình muốn và cho là đúng. Khi việc đặt tiền (hoặc sửa tiền) đã xong, người làm cái mở hộp ra đối chiếu kết quả với người chơi đặt tiền (hoặc sửa tiền) để tính thắng, thua với nhau. Nếu trong 03 hột bầu Ca xuất hiện linh vật mà người chơi đã đặt cược tiền, họ sẽ lấy lại tiền cược và người làm cái phải trả số tiền bằng với số lần linh vật đó xuất hiện nhân với số tiền cược (Ví dụ: Nếu người chơi đặt 1.000 đồng vào cửa cá, kết quả ra một con cá sẽ được trả 1.000 đồng, ra hai con cá được trả 2.000 đồng, ra ba con cá được trả 3.000 đồng và nhận lại số tiền mình đã đặt cược). Nếu linh vật người chơi chọn không xuất hiện, số tiền đặt cược thuộc về người làm cái.

Mỗi người làm cái chỉ được lắc 02 ván để cho những người khác tham gia đặt tiền cược tính thắng, thua với nhà cái. Sau đó phải chuyển cho người khác làm cái, người vừa làm cái xong bắt buộc phải tham gia đặt tiền cược, mỗi ván đặt tiền tối đa 02 cửa, số tiền đặt mỗi cửa từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Những người tham gia đặt tiền có thể sử dụng tiền cá nhân để đặt cược tính thắng, thua hoặc sửa tiền của người tham gia đánh bạc khác để tính thắng, thua trong quá trình đánh bạc.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P, Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Thạch T, Nguyễn Thị Hồng Đ và những người có L quan Thạch Chanh T, Sơn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Q, Trương Văn C, Thạch Thị Kiều H đều khai nhận vào ngày 23/11/2020 có tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bầu Ca thắng, thua bằng tiền. Khi điểm đánh bạc bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thì số tiền các bị cáo và những người L quan dùng đánh bạc qua từng giai đoạn không có ván nào đủ hoặc trên 5.000.000 đồng; xác định không đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc. Tại thời điểm đánh bạc nêu trên các bị cáo đã có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc gồm Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P, Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Thạch T, Nguyễn Thị Hồng Đ khai nhận hành vi như sau:

- **Bị cáo Huỳnh Văn C khai:** Khoảng 10 giờ, bị cáo đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền. Trước khi đi bị cáo đem theo số tiền cá nhân là 344.000 đồng tham gia làm cái (01 tụ) lắc bầu Ca để tính thắng, thua tiền với người chơi khác tham gia đặt tiền cược. Đồng thời, sau khi hết lượt làm cái, bị cáo tham gia đặt tiền cược để tính thắng, thua tiền với người khác. Những người tham gia đánh bạc với bị cáo gồm: Nguyễn Hoàng Q, Thạch Chanh T và các bị cáo Nguyễn Văn P, Trương Kim L và Thạch Sa N. Trong quá trình đánh bạc, bị cáo làm cái lắc bầu Ca khoảng 06 ván với số tiền đặt cược từ 100.000 đồng/ván có thắng và thua tiền, sau khi nghỉ làm cái bị cáo tiếp tục sửa tiền của người chơi đến khi bị thua hết số tiền 300.000 đồng, còn lại 44.000 đồng thì nghỉ chơi đánh bạc và ở lại nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T đến khi lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện, mời làm việc.

- **Bị cáo Thạch Sa N khai:** Khoảng 10 giờ, bị cáo mang theo số tiền 1.500.000 đồng đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T để tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền. Tại đây, bị cáo và ông Nguyễn Hoàng Q thỏa thuận mỗi người dùng số tiền 1.000.000 đồng hùn với nhau làm vốn thành 01 tụ để đánh bạc tính thắng, thua với người khác. Khi vào chơi đánh bạc, ông Nguyễn Hoàng Q đại diện, trực tiếp làm nhà cái lắc bầu Ca để tính thắng, thua tiền với người khác, khi đã thua hết 1.000.000 đồng thì ông Nguyễn Hoàng Q giao lại cho bị cáo Thạch Sa N trực tiếp làm nhà cái lắc bầu Ca. Khi bị cáo làm cái lắc bầu Ca thì Sơn Ngọc T, Trương Văn C, Thạch Thị Kiều H và các bị cáo Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn P tham gia đặt tiền. Bị cáo Thạch Sa N thua tiếp 1.000.000 đồng nữa thì hết số tiền vốn đã hùn ban đầu với ông Nguyễn Hoàng Q nên bị cáo tiếp tục dùng 500.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo tham gia sửa tiền của người chơi. Bị cáo Thạch Sa N chơi nhiều ván bầu Ca và thắng được số tiền 400.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Cầu Kè kiểm tra

phát hiện, mời làm việc. Quá trình đánh bạc, bị cáo Thạch Sa N trực tiếp làm cái lắc bầu Ca và tham gia sửa tiền của người chơi, bị cáo không xác định được mình làm cái, đặt tiền và sửa tiền bao nhiêu ván.

- **Bị cáo Trương Kim L khai:** Khoảng 11 giờ, bị cáo đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T thì nhìn thấy tại đây có nhiều người đang tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền. Bị cáo L được bị cáo P rủ hùn tiền làm vốn với nhau thành 01 tụ đề đánh bạc tính thắng, thua với người khác thì bị cáo L đồng ý. Bị cáo L hùn 300.000 đồng và bị cáo nhận từ bị cáo P số tiền mà bị cáo L dự đoán khoảng 300.000 đồng (lúc nhận bị cáo không kiểm tra). Khi đánh bạc, bị cáo L sử dụng số tiền của bị cáo P đưa trước, bị cáo L chưa lấy tiền của cá nhân để hùn tiền đánh bạc với bị cáo P. Việc bị cáo L và bị cáo P hùn tiền làm cái thì cả hai không có thỏa thuận trước mỗi người sẽ bỏ ra bao nhiêu để chơi đánh bạc. Trường hợp khi kết thúc đánh bạc thì sẽ tính tiền thắng, thua với nhau. Ngày 23/11/2020 ban đầu bị cáo L sử dụng số tiền của bị cáo P đưa để đánh bạc, trường hợp thua hết tiền thì bị cáo L sẽ bỏ ra số tiền 300.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Bị cáo L đại diện, trực tiếp làm cái lắc bầu Ca để cho ông Thạch Chanh T và các bị cáo Thạch T, Nguyễn Thị Hồng Đ, Nguyễn Văn L, Thạch Sa N tham gia đặt tiền cược tính thắng, thua nhiều ván (bị cáo L không nhớ rõ mình làm cái lắc bầu Ca và đặt tiền bao nhiêu ván). Quá trình đánh bạc, bị cáo L thắng được số tiền 50.000 đồng thì bị cáo nghỉ đánh bạc giao lại bộ dụng cụ bầu Ca cùng toàn bộ số tiền. Khi giao tiền cho bị cáo P thì bị cáo xác định được chính xác tiền vốn của bị cáo P đưa là 300.000 đồng và tiền thắng là 50.000 đồng (tổng cộng là 350.000 đồng) cho bị cáo P quản lý. Bị cáo L nghỉ chơi đánh bạc và ở lại nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T thì bị lực lượng Công an đến phát hiện, mời làm việc. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được xác định ngày 23/11/2020 bị cáo đã sử dụng 300.000 đồng hùn vốn để đánh bạc với bị cáo P, hiện tại bị cáo L đã tự nguyện giao nộp số tiền dùng đánh bạc cho Cơ quan điều tra.

- **Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ khai:** Khoảng 11 giờ, bị cáo được bị cáo Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô chở đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T để tham gia đánh bạc. Khi đến nơi bị cáo thấy bên trong nhà sau của bà Nguyễn Thị Mỹ T đang có diễn ra đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền. Trong đó: ông Thạch Chanh T và các bị cáo Trương Kim L, Thạch T đang thay nhau làm cái lắc bầu Ca, những người tham gia đặt tiền cược gồm: Sơn Ngọc T, Thạch Thị Kiều H, Trương Văn C, Nguyễn Hoàng Q và các bị cáo Nguyễn Văn P, Huỳnh Văn C. Sau đó, ông Sơn Ngọc T rủ bị cáo Đang hùn tiền làm vốn với nhau thành 01 tụ đề đánh bạc tính thắng, thua với người khác theo tỉ lệ 2:1; Sơn Ngọc T dùng 2.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ dùng 1.000.000 đồng thì bị cáo đồng ý. Bị cáo mượn của bà Thạch Thị Sô Phiệp số tiền 1.000.000 đồng để làm vốn đánh bạc. Bị cáo đại diện, trực tiếp làm cái lắc bầu Ca, bị cáo làm cái lắc bầu Ca bị thua số tiền là 700.000 đồng, bị cáo nghỉ lắc bầu Ca và giao số tiền còn lại là 300.000 đồng cho ông Sơn Ngọc T đại diện, trực tiếp làm cái lắc bầu Ca. Ông Tâm làm cái và thắng được 1.300.000 đồng (cả tiền vốn và tiền thắng) thì nghỉ đánh bạc. Ông Sơn Ngọc T đưa lại cho bị cáo Đang số tiền vốn dùng đánh bạc ban đầu là 1.000.000 đồng. Đối với tiền thắng được từ việc đánh

bạc thì ông Sơn Ngọc T giữ lại 200.000 đồng và chia cho bị cáo Đang 100.000 đồng. Bị cáo Đang nhận được 1.100.000 đồng do ông Sơn Ngọc T đưa thì bị cáo trả cho Thạch Thị Sô Phiếp số tiền 400.000 đồng, đưa cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 100.000 đồng, bị cáo còn giữ lại số tiền 600.000 đồng. Bị cáo Đang tiếp tục ở lại nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T đến khi lực lượng Công an đến mời làm việc.

- **Bị cáo Thạch T khai:** Khoảng 11 giờ, bị cáo mang theo số tiền 700.000 đồng đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T để tham gia đánh bạc. Khi đến thì bị cáo (01 tụ), bị cáo Trương Kim L (01 tụ), ông Thạch Chanh T (01 tụ) lần lượt thay nhau làm cái lắc bầu Ca cho nhiều người khác chơi gồm: Thạch Thị Kiều H, Trương Văn C và các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn L, Thạch Sa N, Huỳnh Văn C, Nguyễn Thị Hồng Đ tham gia đặt tiền cược, tính thắng thua. Trong lúc đang tham gia đánh bạc, bị cáo Thạch T bị thua số tiền 150.000 đồng thì có lực lượng Công an đến phát hiện, mời làm việc. Quá trình đánh bạc, bị cáo Thạch T trực tiếp làm cái lắc bầu Ca và tham gia đặt tiền nhiều ván, không xác định được chính xác làm cái và đặt tiền bao nhiêu ván.

- **Bị cáo Nguyễn Văn L khai:** Khoảng 11 giờ, bị cáo điều khiển xe mô tô chở bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T thì thấy ông Thạch Chanh T và các bị cáo Thạch T, Trương Kim L đang lần lượt thay nhau làm cái lắc bầu Ca. Bị cáo Đang vào hùn tiền làm vốn cùng với ông Sơn Ngọc T thành 01 tụ do bị cáo Đang trực tiếp làm cái, những người khác tham gia đặt tiền cược tính thắng, thua với người làm cái gồm: Nguyễn Hoàng Q, Thạch Thị Kiều H, Trương Văn C, Thạch Chanh T và các bị cáo Thạch Sa N, Huỳnh Văn C, Nguyễn Văn P, Trương Kim L, Thạch T. Bị cáo L được bị cáo Đang đưa cho số tiền 100.000 đồng, bị cáo dùng 20.000 đồng để mua thuốc lá hút, còn lại số tiền 80.000 đồng bị cáo tham gia đặt cược chơi 04 ván bầu Ca (đặt thấp nhất số tiền 20.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng) khi bị thua hết số tiền này thì bị cáo L nghỉ đánh bạc và tiếp tục ở lại nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T đến khi có lực lượng Công an đến mời làm việc.

- **Bị cáo Nguyễn Văn P khai:** Khoảng 11 giờ, bị cáo L lạc và yêu cầu bị can Trương Kim L cho mượn số tiền 6.000.000 đồng và hẹn gặp nhau tại nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T để giao, nhận tiền. Khi đi bị cáo P mang theo số tiền cá nhân là 350.000 đồng. Đến nhà bà Nguyễn Thị Mỹ T bị cáo P thấy bên trong nhà sau của bà Nguyễn Thị Mỹ T có nhiều người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền. Trong đó: ông Thạch Chanh T và bị cáo Thạch Sa N, bị cáo Thạch T đang giữ bộ dụng cụ làm cái lắc bầu Ca để tính thắng, thua tiền với người chơi khác. Bị cáo P nảy sinh ý định đánh bạc nên đã dùng số tiền 350.000 đồng để tham gia đánh bạc. Bị cáo tham gia chơi nhiều ván bầu Ca, trong đó có ván bị cáo tham gia đặt tiền, ván thấp nhất là 20.000 đồng, ván cao nhất là 50.000 đồng. Đồng thời, có ván bị cáo tham gia sửa tiền của người chơi số tiền là 100.000 đồng để tính thắng, thua. Quá trình chơi có ván bị cáo thắng được tiền, có ván thua tiền (khi sửa tiền của người chơi thì không nhớ lấy tiền của ai). Trong lúc đang tham gia đánh bạc, bị cáo P bị thua số tiền 50.000 đồng thì có lực lượng Công an đến, mời làm việc. Bị cáo P tham gia đặt tiền và sửa tiền bao nhiêu ván không xác định được chính xác. Quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận rủ bị

cáo Trương Kim L hùn tiền làm cái lắc bầu Ca và không có đưa tiền cho bị cáo L đánh bạc vào ngày 23/11/2020.

Riêng, đối với những người tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Hoàng Q, Sơn Ngọc T, Thạch Chanh T, Trương Văn C, Thạch Thị Kiều H có tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm đánh bạc, vi phạm lần đầu. Hành vi đánh bạc đã vi phạm vào điểm a, khoản 2, Điều 26, Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng Q, Sơn Ngọc T, Thạch Chanh T, Trương Văn C, Thạch Thị Kiều H với số tiền 1.500.000 đồng/người.

Điểm đánh bạc là nhà sau của bà Nguyễn Thị Mỹ T chọn để cho Nguyễn Hoàng Q, Sơn Ngọc T, Trương Văn C, Thạch Thị Kiều H và các bị cáo gồm: Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P làm nơi đánh bạc. Ngày 23/11/2020 bà Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp thu tiền của những người tham gia làm cái với số tiền 300.000 đồng. Hành vi của bà Nguyễn Thị Mỹ T chưa đủ định lượng của tội phạm Tổ chức đánh bạc, vi phạm lần đầu. Hành vi trên đã vi phạm vào điểm b, khoản 4, Điều 26 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an huyện Cầu Kè đã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 7.500.000 đồng.

Đối với Kim Minh T; Thạch Thị Sô Phiếp và Sơn Thị H vào ngày 23 tháng 11 năm 2020 không tham gia đánh bạc nên Công an huyện Cầu Kè không xem xét xử lý.

Xét thấy, hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc bầu Ca mà được thua bằng tiền chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, qua điều tra xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè xác định được kết quả như sau: Ngày 06/4/2020, bị cáo Huỳnh Văn C bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (hình thức tài xỉu). Ngày 29/01/2020, bị cáo Thạch Sa N bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (hình thức lắc bầu Ca). Ngày 03/02/2020, bị cáo Trương Kim L bị Công an xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (hình thức lắc bầu Ca). Ngày 08/01/2019, bị cáo Thạch T bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (hình thức đá gà), khi nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo Thạch T đã cố ý trốn tránh, không chấp hành Quyết định (không nộp tiền đóng phạt theo quy định) và bỏ đi khỏi địa phương để không đóng phạt. Ngày 17/7/2020, bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ bị Công an xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (hình thức đánh bài cát tê). Ngày 13/9/2019, bị cáo Nguyễn Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tuyên phạm tội Đánh bạc, xử phạt với số tiền 25.000.000 đồng, tại thời điểm vi phạm ngày 23/11/2020. Ngày 30/11/2018, bị cáo Nguyễn Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè tuyên phạm tội Đánh bạc, xử phạt với số tiền 30.000.000 đồng.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P chưa được xóa án tích; còn các bị cáo còn lại gồm: Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Thạch T, Nguyễn Thị Hồng Đ chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn C; Thạch Sa N; Trương Kim L; Nguyễn Thị Hồng Đ; Thạch T; Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn P đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, hai vị Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo gồm: Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P. Sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo như sau: Đối với các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch T, Thạch Sa N, Nguyễn Thị Hồng Đ và Trương Kim L đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo L trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo P không thật thà khai báo về hành vi phạm tội nên không được hưởng tính tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo Trương Kim L có ông ngoại là Liệt sĩ; bị cáo Thạch T có ông nội là thương binh; bị cáo Nguyễn Văn L có cha ruột được tặng Bằng khen vì có công đóng góp trong Cộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và lao động chính trong gia đình; bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ có cha ruột được Bộ tư lệnh Quân khu 9 xác nhận có công trong Cộc kháng chiến chống Mỹ theo Quyết định số 116/QĐ-BTL ngày 21/12/2011 Về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống chống Mỹ theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ và mẹ ruột được Bộ tư lệnh Quân khu 9 có công trong Cộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ theo Quyết định số 07/QĐ-BTL ngày 28/5/2019 Về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ; bị cáo Nguyễn Văn P có ông nội là Liệt sĩ bà

ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó, các bị cáo T, Đang, L, L và P được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ nêu trên của từng bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mỗi bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vị đại diện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 09 đến 12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung buộc nộp cáo Nguyễn Văn P nộp từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 đến 12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung buộc nộp cáo Nguyễn Văn L nộp từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

3. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Thạch T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

4. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

5. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trương Kim L từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

6. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn C từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

7. Áp dụng vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Thạch Sa N 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 16 hột bầu Ca, 05 bộ dụng cụ lắc bầu Ca, 01 tờ giấy hình chữ nhật in hình bầu, Ca, tôm, cá, gà, nai dùng để đặt tiền cược chơi lắc bầu Ca và 01 chiếc nhựa màu xanh .

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền có L quan đến việc đánh bạc của các bị cáo như sau: Nguyễn Văn P số tiền là 300.000 đồng; Huỳnh Văn C số

tiền là 44.000 đồng; Thạch Sa N số tiền là 900.000 đồng; Nguyễn Thị Hồng Đ số tiền là 600.000 đồng; Trương Kim L số tiền là 300.000 đồng; Thạch T số tiền là 550.000 đồng. Hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè bảo quản theo quy định. Ngoài ra, vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm như cáo trạng nêu. Riêng bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố cũng như lời luận tội của hai vị Kiểm sát viên là có tham gia đánh bạc bằng hình thức đặt tiền và sửa tiền để tính ăn thua với người khác nhưng không thừa nhận có hùn tiền làm cái lắc bầu Ca với bị cáo L. Đồng thời, các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn P đều xác định không bị oan, sai và các bị cáo C, Sa N, L, T, Lạ và P cùng xin giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo Đang không xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét thấy, quan điểm của hai vị Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét quan điểm của Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Thạch Sa N: Sau khi phân tích tình tiết vụ án, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P, bị cáo Sa N và thống nhất theo nội dung truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Thạch Sa N. Đối với bị cáo P người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo P được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Sa N người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Sa N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P và bị cáo Sa N.

Bị cáo Nguyễn Văn P và Thạch Sa N thống nhất lời bào chữa của vị Trợ giúp viên pháp lý.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Thạch T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P đều khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu

Kề đã truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên. Lời khai này của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ, ngày 23/11/2021 tại khu vực nhà sau của bà Nguyễn Thị Mỹ T có tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền do các bị cáo gồm: Huỳnh Văn C, Thạch Sa N, Trương Kim L, Nguyễn Thị Hồng Đ, Thạch T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P và những người có L quan Thạch Chanh T, Sơn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Q, Trương Văn Trọn, Thạch Thị Kiều H tham gia đánh bạc nhằm mục đích thu lợi bất chính. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc Thạch Chanh T và các bị cáo khác gồm Trương Kim L; Thạch T đang thay nhau làm cái lắc bầu Ca thì bị lực lượng công an phát hiện nên đã tiến hành lập biên bản. Quá trình lập biên bản đã phát hiện và tạm giữ tại điểm đánh bạc những đồ vật gồm: 16 hột bầu Ca, 05 bộ dụng cụ lắc bầu Ca, 01 tờ giấy hình chữ nhật in hình bầu, Ca, tôm, cá, gà, nai dùng để đặt tiền cược chơi lắc bầu Ca và 01 chiếu nhựa màu xanh. Mặc dù, trên chiếu bạc không thu giữ được tiền đánh bạc, nhưng quá trình điều tra chứng minh được các bị cáo Nguyễn Văn L đã sử dụng 80.000 đồng đánh bạc và đã thua hết; Nguyễn Văn P mang theo 350.000 đồng đánh bạc thua 50.000 đồng; Huỳnh Văn C mang theo 344.000 đồng đánh bạc thua 300.000 đồng; Thạch Sa N mang theo 1.500.000 đồng đánh bạc thua 600.000 đồng; Trương Kim L thỏa thuận hùn đánh bạc 300.000 đồng với bị cáo P nhưng bị cáo L sử dụng số tiền bị cáo P đưa 300.000 đồng trước để đánh bạc, khi nào đánh bạc hết tiền của bị cáo P thì bị cáo L sẽ dùng tiền tới phần tiền hùn của mình; Nguyễn Thị Hồng Đ sử dụng 1.000.000 đồng hùn vốn với Sơn Ngọc T đánh bạc thắng được 100.000 đồng, Thạch T đem theo 700.000 đồng đánh bạc thua 150.000 đồng. Tuy số tiền các bị cáo dùng đánh bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng trước đó bị cáo P và bị cáo L có tiền án chưa được xóa án tích; còn các bị cáo C, T, Sa N, L và Đang có tiền sự chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn ở địa phương, ảnh hưởng đến việc quản lý hành chính của cơ quan nhà nước, bản thân các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức lắc bầu Ca mà được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm. Đồng thời, bị cáo P và bị cáo L biết rõ rằng mình đã bị xét xử về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, nếu tiếp tục vi phạm sẽ bị xử lý hình sự. Tương tự, các bị cáo C, Sa N, Sa N, L và Đang đã phạt vi phạm hành chính, nếu tiếp tục tái phạm sẽ bị xử lý hình sự. Thay vì các bị cáo cần làm tốt vai trò của bản thân trong gia đình, lo chí thú làm ăn để phát triển kinh tế, lo cho gia đình, nuôi dưỡng và giáo dục con cái về nhân cách, ý thức chấp hành pháp luật. Không làm được như vậy, mà các bị cáo chỉ vì ham mê tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu cua mà được, thua bằng tiền và muốn có lợi ích bất chính mà bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nên có ý vi phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, Hội

đồng xét xử, cần xem xét, đánh giá mức độ vi phạm của từng bị cáo mà có mức xử phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội để áp dụng mức hình phạt tương xứng với từng hành vi như sau:

[3] Đối với bị cáo Nguyễn Văn P bị cáo thừa nhận tham gia bằng hình thức lắc bầu Ca để sửa tiền tính thắng, thua với người đặt tiền và sửa tiền và thua tiền khi chơi đánh bạc. Bị cáo P đã từng bị đã bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xử phạt 30.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Xét thấy, việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo đã không đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nên buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có lợi cho gia đình và có ích cho xã hội.

[4] Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo L đã bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xử phạt 25.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, tuy bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý vi phạm khi chưa được xóa án tích nên việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo đã không đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nên buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo sửa chữa sai lầm của mình trở thành người có lợi cho gia đình và có ích cho xã hội.

[5] Đối với các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch T, Thạch Sa N, Trương Kim L và Nguyễn Thị Hồng Đ đã từng bị Công an phát hiện và xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, các bị cáo vẫn không từ bỏ mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc; các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm mục đích sát phạt với mong muốn lấy được tiền của người khác, tạo thu nhập bất chính mà không cần phải thông qua lao động chân chính dẫn đến vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm các bị cáo C, T, Sa N, L và Đang một hình phạt phù hợp để răn đe, giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như sau: Đối với các bị cáo Huỳnh Văn C, Thạch T, Thạch Sa N, Nguyễn Thị Hồng Đ và Trương Kim L đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo L trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối bị cáo P không thật thà khai báo, quá trình điều tra lúc đầu bị cáo không thật thà khai báo về hành vi phạm tội cho đến khi cơ quan điều tra đã chứng minh được hành vi của bị cáo và bị cáo nhận thức được hành vi của mình vi phạm nên bị cáo thừa nhận có dùng số tiền là 350.000 đồng để đánh bạc, có đặt tiền đánh bạc, sửa tiền tính ăn thua với

người khác và đã thua 50.000 đồng. Cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh được bị cáo L và những người cùng tham gia đánh bạc khác như Nguyễn Hoàng Q và Nguyễn Thị Mỹ T đều xác định bị cáo có hùn chơi đánh bạc với bị cáo L nên bị cáo P không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Ngoài ra, bị cáo L có ông ngoại là Liệt sĩ; bị cáo T có ông nội là thương binh; bị cáo L có cha ruột được tặng Bằng khen vì có công đóng góp trong Cộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và lao động chính trong gia đình; bị cáo Đang có cha ruột được Bộ tư lệnh Quân khu 9 có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ và mẹ ruột được Bộ tư lệnh Quân khu 9 có công trong Cộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ và bị cáo P có ông nội là Liệt sĩ bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Xét thấy, các bị cáo L, T, L, Đang và P được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ nêu trên của từng bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mỗi bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[9] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P nộp 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L nộp 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 16 hột bầu Ca, 05 bộ dụng cụ lắc bầu Ca, 01 tờ giấy hình chữ nhật in hình bầu, Ca, tôm, cá, gà, nai dùng để đặt tiền cược chơi lắc bầu Ca và 01 chiếu nhựa màu xanh.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền có L quan đến việc đánh bạc của các bị cáo như: Nguyễn Văn P số tiền Việt Nam là 300.000 đồng; Huỳnh Văn C số tiền Việt Nam là 44.000 đồng; Thạch Sa N số tiền Việt Nam là 900.000 đồng; Nguyễn Thị Hồng Đ số tiền Việt Nam là 600.000 đồng; Trương Kim L số tiền Việt Nam là 300.000 đồng; Thạch T số tiền Việt Nam là 550.000 đồng. Hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè bảo quản theo quy định.

[11] Xét bản luận tội của vị Kiểm sát viên kết luận các bị cáo Nguyễn Văn P; Nguyễn Văn L; Thạch Sa N; Thạch T; Huỳnh Văn C; Nguyễn Thị Hồng Đ và Trương Kim L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Xét thấy quan điểm của người bào chữa đối với bị cáo Thạch Sa N là có cơ sở chấp nhận. Đối với quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 của Bộ luật hình sự

năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 không có căn cứ như đã phân tích nêu trên nên chấp nhận một phần quan điểm bào chữa cho bị cáo P.

[13] Đối với những người tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Hoàng Q, Sơn Ngọc T, Thạch Chanh T, Trương Văn C, Thạch Thị Kiều H có tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu Ca mà được, thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm đánh bạc, vi phạm lần đầu. Hành vi đánh bạc đã vi phạm vào điểm a, khoản 2, Điều 26, Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an huyện Cầu Kè đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hoàng Q, Sơn Ngọc T, Thạch Chanh T, Trương Văn C, Thạch Thị Kiều H với số tiền 1.500.000 đồng/người.

[14] Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Mỹ T vào ngày 23/11/2020 bà Thanh trực tiếp thu tiền của những người tham gia làm cái với số tiền 300.000 đồng chưa đủ định lượng của tội phạm Tổ chức đánh bạc, vi phạm lần đầu nên đã vi phạm vào điểm b, khoản 4, Điều 26 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an huyện Cầu Kè đã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền là 7.500.000 đồng.

[15] Đối với Kim Minh T; Thạch Thị Sô Phiếp và Sơn Thị H vào ngày 23 tháng 11 năm 2020 không tham gia đánh bạc nên Công an huyện Cầu Kè không xem xét xử lý.

[16] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[17] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L; Thạch T; Huỳnh Văn C; Nguyễn Thị Hồng Đ và Trương Kim L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Thạch Sa N được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[18] Các bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn P; Nguyễn Văn L; Thạch Sa N; Thạch T; Huỳnh Văn C; Nguyễn Thị Hồng Đ và Trương Kim L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 4 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P nộp 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/3/2021 đến ngày 27/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L nộp 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Thạch T 25.000.000 đồng;

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ 25.000.000 đồng;

5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trương Kim L 25.000.000 đồng;

6. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn C 30.000.000 đồng;

7. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Thạch Sa N 30.000.000 đồng;

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy đối với 16 hột bầu Ca, 05 bộ dụng cụ lắc bầu Ca, 01 tờ giấy hình chữ nhật in hình bầu, Ca, tôm, cá, gà, nai dùng để đặt tiền cược chơi lắc bầu Ca và 01 chiếc nhựa màu xanh.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền có L quan đến việc đánh bạc của các bị cáo như: Nguyễn Văn P số tiền Việt Nam là 300.000 đồng; Huỳnh Văn C số tiền Việt Nam là 44.000 đồng; Thạch Sa N số tiền Việt Nam là 900.000 đồng; Nguyễn Thị Hồng Đ số tiền Việt Nam là 600.000 đồng; Trương Kim L số tiền Việt Nam là 300.000 đồng; Thạch T số tiền Việt Nam là 550.000 đồng. Hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè bảo quản theo quy định.

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Thạch T, Huỳnh Văn C, Nguyễn Thị Hồng Đ và Trương Kim L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Sa N và bị cáo Nguyễn Văn P.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Công an huyện Cầu Kè;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Mỹ Ai